

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Đặng Thị Hương, Phòng Vật tư, TBYT, Điện thoại: 0914415923.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Địa chỉ: 181 Hải Thượng Lãn Ông - Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h00 ngày 24 tháng 7 năm 2025 đến trước 17h ngày 28 tháng 7 năm 2025.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 28 tháng 7 năm 2025.
- Cung cấp Hợp đồng tương tự (nếu có).
- Cung cấp kết quả trúng thầu (nếu có).

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

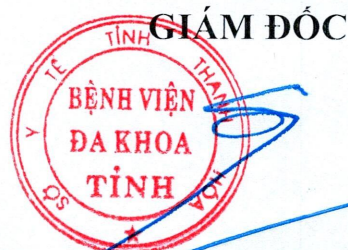
II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế: *(chi tiết như phụ lục đính kèm)*.
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, 181 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.
- Các thông tin khác:
- Báo giá đã bao gồm đào tạo hướng dẫn sử dụng, các loại thuế, chi phí, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, bảo hiểm, giao hàng, bàn giao nghiệm thu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Website Bv (để đăng tải);
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT; PVT TBYT; TCKT.



Lê Văn Sỹ



DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

(Đính kèm Công văn số: 2611/CV-BVĐKT ngày 24 tháng 7 năm 2025)

STT	Danh mục thiết bị y tế	Thông số kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
1	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	I. Yêu cầu chung: - Thiết bị mới 100%; - Năm sản xuất: Năm 2024 trở về sau; - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, CE; - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50/60Hz; - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa $\geq 35^{\circ}\text{C}$ + Độ ẩm tối đa $\geq 75\%$ - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng. *. Yêu cầu khác: - Nhà thầu cam kết thiết bị mới 100% sản xuất năm 2024 trở về sau, cam kết đảm bảo chất lượng của thiết bị y tế và chịu trách nhiệm về nguồn gốc hợp pháp của thiết bị y tế; - Cam kết cung cấp giấy ủy quyền bán hàng đại diện nhà sản xuất tại Việt nam. II. Cấu hình phụ kiện tối thiểu bao gồm: - Máy chính: 01 cái - Cáp ECG: 01 chiếc - Cáp điện cực ECG: 01 chiếc - Cảm biến SpO2: 01 bộ - Cáp đo huyết áp không xâm lấn: 01 chiếc - Bao đo huyết áp không xâm lấn cho người lớn: 01 bộ - Đầu đo nhiệt độ: 01 chiếc - Pin: 01 chiếc - Máy in nhiệt: 01 bộ - Giấy in nhiệt: 01 cuộn - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + Việt: 01 bộ III. Yêu cầu kỹ thuật 1. Tính năng kỹ thuật của máy chính - Theo dõi các thông số tối thiểu có: điện tim (ECG), nhịp thở (RESP), độ bão hòa oxy trong máu (SpO2), nhiệt độ (TEMP), huyết áp không xâm lấn (NIBP)	01	Cái

STT	Danh mục thiết bị y tế	Thông số kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
		- Màn hình màu cảm ứng - Kích thước: ≥ 12 inch - Độ phân giải: $\geq 800 \times 600$ pixels - Số dạng sóng tối đa có thể hiển thị: ≥ 10 dạng sóng - Khả năng theo dõi thông tin từ monitor khác trong cùng hệ thống - Hỗ trợ giao thức HL7 kết nối với EMR/HIS - Lưu dữ liệu xu hướng các thông số: ≥ 120 giờ - Thời lượng sử dụng pin: ≥ 2.5 giờ - Chức năng an toàn: đáp ứng tiêu chuẩn IEC 60601 hoặc tương đương 2.Thông số kỹ thuật 2.1.Thông số theo dõi 2.1.1.Điện tim Tối thiểu có các chuyển đạo: + 3-lead: I, II, III + 5-lead: I, II, III, aVR, aVL, aVF, V + Dải đo nhịp tim: $\leq 30 - \geq 300$ nhịp/phút + Độ chính xác: $\pm \leq 5$ nhịp/phút hoặc $\pm \leq 5\%$ - Tốc độ quét: tối thiểu có các mức 12.5, 25, 50 mm/giây - Phát hiện máy tạo nhịp 2.1.2.Nhịp thở - Phương pháp đo: trở kháng lồng ngực hoặc tương đương - Dải đo: ≤ 0 đến ≥ 150 nhịp/phút - Độ chính xác: $\pm \leq 5$ nhịp/phút 2.1.3. Độ bão hòa oxy trong máu - Dải đo: ≤ 1 đến 100% - Độ chính xác: $\leq 4\%$ - Dải mạch: ≤ 30 đến ≥ 250 nhịp/phút - Độ chính xác: ≤ 2 nhịp/phút hoặc $\leq 2\%$ 2.1.4. Nhiệt độ - Số cổng đo: ≥ 2 cổng - Dải đo: ≤ 10 đến ≥ 45 °C - Độ phân giải: ≤ 0.1°C - Độ chính xác: $\pm \leq 0.1$°C 2.1.5. Huyết áp không xâm lấn - Phương pháp đo: đo dao động (oscillometric) hoặc tương đương		

STT	Danh mục thiết bị y tế	Thông số kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
		- Chế độ đo: tối thiểu có hai chế độ thủ công và tự động - Khoảng đo tự động: tối thiểu có các lựa chọn 3, 5, 10, 15, 30, 60, 90, 120 phút Tâm thu: + Người lớn/trẻ em: $\leq 30 - \geq 250$ mmHg + Sơ sinh: $\leq 40 - \geq 130$ mmHg Tâm trương: + Người lớn/Trẻ em: $\leq 10 - \geq 215$ mmHg + Sơ sinh: $\leq 10 - \geq 100$ mmHg 2.1.6. Nhiệt độ - Số kênh đo: 2 kênh - Dải đo: $\leq 0 - \geq 50^{\circ}\text{C}$ - Độ phân giải: 0.1°C 2.2. Màn hình hiển thị - Màn hình màu, cảm ứng Kích thước: > 12 inch - Độ phân giải: $\geq 800 \times 600$ pixels - Số dạng sóng tối đa có thể hiển thị: ≥ 10 2.3. Máy in tích hợp - Chung loại: in nhiệt 3 kênh - Có 3 chế độ in - Tốc độ in: tối thiểu có các mức 12.5, 25, 50 mm/giây		



PHỤ LỤC H:
NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ
(Đính kèm Công văn số: 2611/ CV-BVĐKT ngày 24 tháng 7 năm 2025)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số /CV-BVĐKT ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá, chúng tôi...(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ họ tên, địa chỉ của các thành viên trong liên danh); Mã số thuế: báo giá mua sắm monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số và dịch vụ liên quan như sau:

1. Báo giá mua sắm monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số và dịch vụ liên quan:

ST T	Danh mục thiết bị y tế	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (gồm VAT) (VNĐ)	Thành tiền (gồm VAT) (VNĐ)	Đơn giá trúng thầu gần nhất (Nếu có) (VNĐ)	Tài liệu tham chiếu Đơn giá trúng thầu gần nhất (Nếu có) (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1													
2													
...													
n													

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ...[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I - Yêu cầu báo giá].